

Bản án số: 40/2018/HSST
Ngày: 26-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Tiến Mẫn

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Trọng Tảo
Ông Đinh Văn Thuần

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Hồng Nhung - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Diệu Thu - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 23, 26 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2018/HSST, ngày 10 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2018/HSST-QĐ ngày 08 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đồng Văn T - Sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Văn T1 (đã chết), con bà Nguyễn Thị B; có vợ Phạm Thị N và 04 con; tiền án, tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Bị bắt tạm giam từ ngày 19/4/2018 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; Có mặt.

- ***Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Chu Tuấn Hải - Luật sư Văn phòng Luật sư trung tâm thuộc Đoàn luật sư tỉnh Nam Định.

- ***Bị hại:*** Chị Phạm Thị K, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- ***Người làm chứng:***

- Anh Đồng Văn H1, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Chị Đỗ Thị S, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Anh Cù Văn D, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Thôn H2, xã H, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Anh Đồng Văn Q, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Ông Cù Văn Đ1, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Anh Phạm Văn T2, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Chị Phạm Thị N1, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Ông Đồng Văn H3, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Anh Trần Văn Q1, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa có mặt: Người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13^h30' ngày 13/3/2018, Đồng Văn Quý sinh năm 1973 trú tại thôn Đ, xã H, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định thuê người đến để xây tường bao trên diện tích đất đã mua của gia đình ông Đồng Văn H3 người cùng thôn thì bị gia đình anh Đồng Văn T là hộ liền kề ra ngăn cản vì cho rằng anh Q đã xây lấn sang phần đất nhà mình. Anh Q gọi gia đình ông H3 ra để xác định lại mốc giới, khi ông H3 ra thì có vợ bà Vũ Thị B1 đi theo, sau đó có con trai là anh Đồng Văn H1 và vợ là chị Phạm Thị K. Ông H3 lấy một thanh sắt cắm xuống đất xác định mốc giới và nói với anh Q “Mày cứ xây, sai đâu tao chịu trách nhiệm”, thấy vậy Đồng Văn T đi đến nhổ thanh sắt lên. Giữa ông H3 và T có xảy ra xô xát cãi chửi nhau, thấy vậy ông H3 đi về nhà lấy điện thoại để gọi chính quyền xuống giải quyết, lúc này giữa Đồng Văn T và Đồng Văn H1 cũng có lời qua tiếng lại và thách thức lẫn nhau, H1 nhặt 01 gậy gỗ vuông kích thước (120x4x4)cm nói với T “Mày vào đây tao đánh chết”. Thấy vậy T chạy về lán nhà mình lấy 01 thanh kiếm tự chế bằng sắt dài 130 cm, mũi kiếm nhọn, bản kiếm rộng 5cm chạy ra chỗ H1 đang đứng chỉ kiếm về phía H1 nói “Mày thích thì tao chém chết mày”, nói rồi T giơ kiếm chém về phía H1, H1 né tránh thì bị kiếm chém sượt vào vai trái, H1 dùng gậy gỗ vụt về phía T, T giơ tay trái ra đỡ thì bị trúng khuỷu tay trái. Thấy H1 và T đánh nhau chị K vào ôm bên hông trái anh H1 đẩy ra thì bị T chém một nhát trúng vào phía đỉnh đầu

của chị K, T giờ kiểm lên định chém tiếp thì chị K dùng tay phải nắm lấy lưỡi kiếm, T giật kiếm ra khỏi tay chị K làm tay phải chị bị rách da chảy máu. Thấy vậy H1 dùng gậy vụt T một nhát rồi xông vào vật T ngã ra đường. Thấy chị K bị thương chảy nhiều máu, anh Phạm Văn T2 người cùng thôn gọi mọi người đến can ngăn. Chị K bị thương được gia đình đưa đi sơ cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Ý Yên sau đó chuyển lên Bệnh viện Việt Đức - Hà Nội từ ngày 13/3/2018 đến ngày 17/3/2018 chuyển về Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình tiếp tục điều trị đến ngày 27/3/2018 thì ra viện.

Theo trích sao Bệnh án số 1291/18/KHTH, ngày 27/3/2018 của Bệnh viện Việt Đức - Hà Nội xác định vết thương của chị Phạm Thị K cụ thể như sau: Vết thương vùng đỉnh 10 cm; Vết thương ngón II, III, IV ngang vùng 2 kích thước 2 cm, mất gấp ngón III, IV tay phải. Tiến hành CT Scanner: Hình ảnh vỡ xương đỉnh hai bên vùng vòm sọ. Phù nề và tụ khí phần mềm dưới da vùng đỉnh hai bên. Chẩn đoán: Đa chấn thương; Chấn thương sọ não: Lún sọ, máu tụ ngoài màng cứng; Vết thương ngón II, III, IV ngang vùng 2.

Tại bản tóm tắt Bệnh án số 158/TTBA, ngày 04/4/2018 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình xác định thương tích của chị Phạm Thị K: Hậu phẫu chấn thương sọ não: Lún sọ, máu tụ NMC vùng đỉnh - Vết thương bàn tay P.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 84/18/TgT, ngày 13/4/2018 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Nam Định xác định:

- Tại giữa đỉnh có vết sẹo hình chữ L, bờ mép vết gọn, kích thước (12x0,3)cm. Tổ chức xương hộp sọ vùng đỉnh giữa chữ L khuyết, kích thước (5x2,5)cm đáy phẳng phồng.

- Tại mặt trước khe giữa đốt 2 và 3 ngón II tay phải có vết sẹo bờ mép vết gọn kích thước (2x0,2)cm. Mặt trước đốt 1 là có vết sẹo mỡ dọc ngón tay kích thước (2x0,2)cm. Vận động gấp ngón II còn hạn chế.

- Tại mặt trước khe giữa đốt 2 và 3 ngón III tay phải có vết sẹo bờ mép vết gọn kích thước (1,6x0,2)cm . Mặt trước đốt 1 là có vết sẹo mỡ dọc ngón tay kích thước (1,5x0,2)cm. Vận động gấp ngón III còn hạn chế.

- Tại mặt trước khe giữa đốt 2 và 3 ngón IV tay phải có vết sẹo bờ mép vết gọn kích thước (1,3x0,2)cm. Mặt trước đốt 1 là có vết sẹo mỡ dọc ngón tay kích thước (1,5x0,2)cm. Vận động gấp ngón IV còn hạn chế.

Kết quả chụp hộp sọ thẳng - nghiêng: Hình khuyết xương hộp sọ vùng đỉnh đường kính ~ 3 cm.

Kết luận: 07 sẹo vết thương phần mềm và mỡ kích thước trung bình và nhỏ: 06%; Khuyết xương hộp sọ đường kính ~ 3 cm, đáy phẳng phồng: 26%; Ít máu tụ ngoài màng cứng, dưới màng cứng, đã điều trị không có di chứng thần kinh: 21%;

Đứt gân gấp các ngón tay, đã khâu nối: 03%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 47%. Áp dụng phương pháp cộng lùi. Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.

Đối với hành vi của T dùng kiếm chém sượt vào vai trái anh H1. Theo kết luận giám định thương tích số 136/18/TgT, ngày 14/6/2018 xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh H1 do thương tích gây nên là: 00%. Hiện tại không thấy thương tích, nên không xác định được vật gây thương tích. Vì vậy xác định hành vi này của T chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên không có đủ căn cứ để xử lý T về hành vi gây thương tích cho nhiều người.

Đối với hành vi của H1 dùng gậy gỗ vụt vào tay trái và vào người T. Theo kết luận giám định thương tích số 137/18/TgT, ngày 14/6/2018 xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của T do thương tích gây nên là: 00%. Hiện tại không thấy thương tích, nên không xác định được vật gây thương tích. Xét thấy hành vi của H1 không cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H1 là phù hợp.

Vật chứng vụ án: Thu giữ 01 gậy gỗ vuông dài (120x4x4)cm; 01 kiếm bằng kim loại tự chế dài 130 cm, chuôi kiếm dài 50 cm lưỡi kiếm dài 80 cm, bản kiếm rộng 5 cm mũi kiếm nhọn.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền là 198.800.000đ. Bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại số tiền 100.000.000đ; bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền là 98.800.000đ để bị hại tái khám và cấy ghép mảnh xương sọ bị vỡ.

Bản Cáo trạng số 37/CT-VKS-YY, ngày 08/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên truy tố bị cáo Đồng Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, giữ nguyên quyết định truy tố như bản Cáo trạng số 37/CT-VKS-YY, ngày 08/8/2018 và đề Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đồng Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị áp dụng Điểm c Khoản 3 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Đồng Văn T từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 gậy gỗ vuông dài (120x4x4)cm; 01 kiếm bằng kim loại tự chế dài 130 cm, chuôi kiếm dài 50 cm lưỡi kiếm dài 80 cm, bản kiếm rộng 5 cm mũi kiếm nhọn.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí đã điều trị là 98.800.000đ; bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại 100.000.000đ. Đề nghị áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự. Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo và gia đình bị cáo cho bị hại số tiền là 100.000.000đ. Đối với số tiền 100.000.000đ bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường để bị hại tái khám và cấy ghép mảnh xương sọ, đề nghị tách ra giải quyết bằng vụ án khác khi có yêu cầu.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xác nhận bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền 100.000.000đ cho bị hại; số tiền 100.000.000đ bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường để bị hại tái khám và cấy ghép mảnh xương sọ, bị cáo chấp nhận sẽ bồi thường cho bị hại sau khi chấp hành xong hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh mà bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; đại diện gia đình bị hại cũng có lỗi là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nên đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 54 để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định của pháp luật ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo cho bị hại số tiền là 100.000.000đ.

Người bị hại: Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Về mức hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật. Về bồi thường thiệt hại, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường 98.800.000đ gồm các khoản sau: Tiền viện phí, tiền thuốc điều trị là 17.500.000đ. Tiền ngày công bị mất trong thời gian điều trị và sau khi ra viện là 31.500.000đ. Tiền công một người chăm sóc trong thời gian điều trị và sau khi ra viện là 12.000.000đ. Tiền bồi dưỡng trong và sau khi ra viện là 15.000.000đ. Tiền thuê xe đi cấp cứu, tái khám, giám định thương tích là 7.800.000đ. Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần 10.000.000đ. Tiền vật lý trị liệu phục hồi đứt gân tay là 5.000.000đ. Bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị

hại 100.000.000đ; bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường 98.800.000đ để bị hại tái khám và cấy ghép xương sọ bị vỡ.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối hận, hứa từ nay sẽ không vi phạm nữa; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo, người bị hại xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Luật sư, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, các tài liệu về hiện trường, thương tích, giám định, tỷ lệ thương tích của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 13/3/2018 ở khu đất của anh Đồng Văn Q tại thôn Đ, xã H, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; bị cáo Đồng Văn T có hành vi dùng kiếm tự chế bằng kim loại dài 130 cm, chuôi kiếm dài 50 cm, lưỡi kiếm dài 80 cm, bản kiếm rộng 5 cm, mũi kiếm nhọn gây thương tích cho chị Phạm Thị K với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 47%.

Hành vi dùng kiếm tự chế là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 47% của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố là đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác, mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi mà mình đã gây ra.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, vì vậy xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường 98.800.000đ; bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 100.000.000đ. Tại phiên tòa bị hại vẫn giữ nguyên mức bồi thường, Luật sư bào chữa cho bị cáo, đại diện gia đình bị cáo và bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền là 100.000.000đ cho bị hại. Xét thấy việc bồi thường của bị cáo cho bị hại là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và pháp luật nên được chấp nhận.

Đối với số tiền mà bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục phải bồi thường là 100.000.000đ, để bị hại tái khám và cấy ghép mảnh xương sọ bị vỡ. Hội đồng xét xử xét thấy chưa có căn cứ để buộc bị cáo phải bồi thường, yêu cầu này của bị hại được tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[5] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 gậy gỗ vuông dài (120x4x4)cm; 01 kiếm bằng kim loại tự chế dài 130 cm, chuôi kiếm dài 50 cm lưỡi kiếm dài 80 cm, bản kiếm rộng 5 cm mũi kiếm nhọn.

[6] Án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm c Khoản 3 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đồng Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Đồng Văn T 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2018.

2. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự. Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại của bị cáo và gia đình cho bị hại số tiền là 100.000.000 (một trăm triệu) đồng.

Tách yêu cầu của bị hại về việc buộc bị cáo phải bồi thường 100.000.000đ để bị hại tái khám và cấy ghép mảnh xương sọ bị vỡ, để giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 gậy gỗ vuông dài (120x4x4)cm; 01 kiếm bằng kim loại tự chế dài 130 cm, chuôi kiếm dài 50 cm, lưỡi kiếm dài 80 cm, bản kiếm rộng 5 cm, mũi kiếm nhọn. (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/8/2018 giữa Cơ quan Công an huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định và Chi cục thi hành án huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh: 01 bản;
- VKSND tỉnh + huyện: 02 bản;
- Công an huyện: 01 bản;
- Phòng lưu trữ CA tỉnh Nam Định: 01 bản;
- Chi cục Thi hành án dân sự: 01 bản;
- UBND xã H: 01bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Người bào chữa cho bị cáo: 01 bản;
- Người bị hại: 01 bản;
- Hồ sơ vụ án: 02 bản;
- Lưu: VP.

(đã ký)

Vũ Tiến Mãn

